SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH;
Thời gian ký: 2025-07-31T15:20:03+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2025/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNN&MT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thực hiện Nghị quyết số 358/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố thành lập Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự thảo Nghị quyết quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 378/BC-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Nghị quyết về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Sở An toàn thực phẩm) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Sở An toàn thực phẩm và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Đảm bảo bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm và bảo đảm tính thống nhất, thông suốt về quản lý ngành, lĩnh vực công tác.

2. Thống nhất đầu mối quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.

3. Không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn với các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Vị trí, chức năng của Sở An toàn thực phẩm

1. Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở chuyển chức năng từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương cho Sở An toàn thực phẩm.

2. Sở An toàn thực phẩm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về lĩnh vực an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương.

3. Tên gọi và trụ sở làm việc của Sở An toàn thực phẩm:

a) Tên gọi:

Tên Tiếng Việt: Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên giao dịch quốc tế: Food Safety Department of Ho Chi Minh City.

Tên viết tắt: FSD HCMC.

b) Trụ sở làm việc của Sở An toàn thực phẩm đặt tại:

Trụ sở chính: Số 57 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở 2: Số 18 đường Cách mạng tháng 8, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở 3: Đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở 4: Số 446 đường Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm

1. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn thuộc phạm vi của Sở An toàn thực phẩm.

c) Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở An toàn thực phẩm; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở An toàn thực phẩm.

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

đ) Dự thảo quyết định phân cấp, ủy quyền các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác về lĩnh vực an toàn thực phẩm sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm.

4. Tổ chức thực hiện việc thẩm định, cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận thuộc thẩm quyền quản lý của Sở An toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật. Thực hiện quản lý, giám sát chất lượng của các dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành y tế:

a) Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế theo quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

b) Tiếp nhận đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi theo quy định chuyên ngành và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

c) Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền Bộ Y tế theo quy định chuyên ngành và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

d) Tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu, sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi theo quy định chuyên ngành và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

đ) Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước theo quy định chuyên ngành và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

e) Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu (bao gồm giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu và giấy chứng nhận y tế) theo quy định chuyên ngành và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

g) Chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế và quy định phân cấp trong lĩnh vực y tế của Chính phủ thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm.

h) Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm, điều tra, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; giám sát, kiểm tra điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

k) Tổ chức thực hiện thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

6. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành công thương:

Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành công thương theo quy định.

7. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành nông nghiệp:

Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành nông nghiệp và môi trường (*trừ sản xuất ban đầu như trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác, hoạt động kiểm soát giết mổ do Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý*), bao gồm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Thẩm định, đánh giá, xếp loại về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

c) Thực hiện các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật.

đ) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

e) Tổ chức cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

g) Thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh muối (không bao gồm muối dùng trong lĩnh vực y tế).

h) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

i) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn tỉnh; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

k) Quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

8. Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tiêu cực theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm theo quy định pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm.

13. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

14. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

17. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi lĩnh vực an toàn thực phẩm.

18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao, phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm

1. Giám đốc và Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm:

a) Sở An toàn thực phẩm có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

b) Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định phân công công tác đối với thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Sở An toàn thực phẩm không kiêm nhiệm người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm theo quy định về bổ nhiệm cán bộ, giúp Giám đốc Sở An toàn thực phẩm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở An toàn thực phẩm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở An toàn thực phẩm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở An toàn thực phẩm. Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm không kiêm nhiệm người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Sở An toàn thực phẩm có cơ cấu bao gồm:

a) Văn phòng Sở.

b) Phòng Kiểm tra - Pháp chế.

c) Phòng Quản lý hành nghề.

d) Phòng Quản lý tiêu chuẩn và Kiểm nghiệm.

đ) Phòng Giám sát ngộ độc thực phẩm và Thông tin truyền thông.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở An toàn thực phẩm: Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm.

4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm do Giám đốc Sở bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho từ chức, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước.

b) Người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm (gọi chung là người đứng đầu) chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức được giao phụ trách.

c) Cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của tổ chức thuộc và trực thuộc Sở.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm thực hiện theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2025.

2. Nghị quyết này bãi bỏ:

a) Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc sửa đổi Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện và giám sát triển khai, thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giám sát quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2025/.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp;
- Bộ Y tế; Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TPHCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM: CT, các PCT;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- HĐND-UBND-UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm thông tin điện tử TP.HCM;
- Lưu: VT, (Phòng CTHĐND-Cẩm).

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Võ Văn Minh